

Số: 04/2008/NQ-HĐND

Gia Nghĩa, ngày 25 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

VỀ VIỆC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ CHO CÁN BỘ CƠ SỞ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ chính sách đối với cán bộ công chức ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ, về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số: 154/2004/NQ-HĐ ngày 12/8/2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện một số chính sách, chế độ cho cán bộ cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2006/NQ-HĐND ngày 03/8/2006 của HĐND tỉnh về việc bổ sung Nghị quyết số 154/2004/NQ-HĐ;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 1104/TTr-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2008 “Về việc đề nghị sửa đổi một số chính sách, chế độ đối với cán bộ cơ sở quy định tại Nghị quyết số 154/2004/NQ-HĐ, 13/2006/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh”;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra số 16/BC-VHXH ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu tham dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua về việc thực hiện một số chính sách, chế độ cho cán bộ cơ sở như sau:

1. Mức phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách ở cơ sở như sau:

1.1. Đối với cán bộ không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã):

a. Các chức danh: Phó trưởng Công an (nơi chưa bố trí lực lượng Công an chính quy), Phó Chỉ huy trưởng quân sự, Thủ quỹ - văn thư - lưu trữ: 550.000 đồng/người/tháng.

b. Các chức danh: Phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Trưởng Ban Tổ chức Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo, cán bộ Văn phòng Đảng ủy: 420.000 đồng/người/tháng.

c. Các chức danh: Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ; Cán bộ Kế hoạch - giao thông - thủy lợi - nông, lâm nghiệp; Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Cán bộ Dân số gia đình và Trẻ em; Cán bộ phụ trách Đài truyền thanh; Cán bộ kỹ thuật Đài truyền thanh; Cán bộ quản lý Nhà văn hoá: 390.000 đồng/người/tháng.

d. Cán bộ bảo vệ dân phố ở các phường, thị trấn hưởng phụ cấp hàng tháng như sau:

- Chức danh Trưởng ban bảo vệ dân phố : 250.000 đồng/người/tháng,
- Chức danh Phó Trưởng ban bảo vệ dân phố : 210.000 đồng/người/tháng,
- Chức danh Tổ trưởng bảo vệ dân phố : 200.000 đồng/người/tháng,
- Chức danh Tổ phó tổ bảo vệ dân phố: 160.000 đồng/người/tháng,
- Chức danh tổ viên bảo vệ dân phố : 100.000 đồng/người/tháng,

1.2. Đối với cán bộ thôn, buôn, bon, tổ dân phố (gọi chung là thôn):

a. Đối với Trưởng, phó thôn; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn:

* Đối với xã bình thường (không phải là xã vùng III, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới):

- + Trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn: 230.000 đồng/người/tháng.
- + Phó thôn, Phó Bí thư chi bộ thôn: 180.000 đồng/người/tháng.

* Đối với xã biên giới, vùng III, vùng đặc biệt khó khăn:

- + Trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn: 250.000 đồng/người/tháng.
- + Phó thôn, Phó Bí thư chi bộ thôn: 200.000 đồng/người/tháng.

b. Đối với công an viên: 210.000 đồng/người/tháng.

c. Phụ cấp cho Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, Bí thư Chi đoàn thanh niên, các Chi hội trưởng của các chi hội: Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ: 100.000 đồng/người/tháng.

15

d. Phụ cấp cho Phó Ban công tác Mặt trận thôn, Phó Bí thư Chi đoàn thanh niên, các Chi hội Phó của các chi hội: Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ: 80.000 đồng/người/tháng.

1.3. Hoạt động phí của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cấp xã:

- Hoạt động phí của các đoàn thể (bao gồm: Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên) mỗi tổ chức: 4.500.000 đồng/đoàn thể/năm (trong đó, không bao gồm phụ cấp cho cán bộ cấp phó các đoàn thể).

- Hoạt động phí của Mặt trận Tổ quốc: 5.000.000 đồng/năm (không bao gồm phụ cấp cho cán bộ cấp phó).

1.4. Quà thăm hỏi Già làng trong năm: 200.000 đồng/người/năm.

2. Chế độ kiêm nhiệm: Cán bộ không chuyên trách cấp xã và thôn, buôn, bon, tổ dân phố nếu được phân công giữ nhiều chức danh kiêm nhiệm thì được hưởng thêm 30% mức phụ cấp của một chức danh kiêm nhiệm có mức phụ cấp cao nhất.

3. Thời gian thực hiện: từ ngày 01/01/2008.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 154/2004/NQ-HĐ ngày 12/8/2004 và Nghị quyết số 13/2006/NQ-HĐND ngày 03/8/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3: Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khoá I, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2008.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Tây nguyên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐ, CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Lưu VT, Phòng CT HĐND (bản).

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

K'BEO